

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2024/HS-ST
Ngày: 27-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Yến, bà Lê Thị Bổng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thùy Ngân - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên:

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Bà Cẩm Thị Quỳnh Anh.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Hoàng Trung Kiên, ông Đinh Văn Duy. Có mặt.

Ngày 27/12/2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2024/TLST-HS ngày 29/11/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2024/QĐXXST-HS ngày 13/12/2024, đối với bị cáo:

Phàng A X, sinh ngày 01/01/1982 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản CM, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phàng A T (đã chết) và bà Giàng Thị M; có vợ là Sùng Thị Ch và 07 con (con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2022); tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 06/3/2024 bị Công an xã MB, huyện Phù Yên, xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã nộp phạt ngày 06/3/2024); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2024 cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Sòng A S, sinh năm 1997; nơi đăng ký thường trú: Bản CM, xã MB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi ở hiện nay: Khu phố X, phường HN, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Khắc T, sinh năm 1971; nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Tiểu khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

3. Anh Phạm Văn Y, sinh năm 1991; nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Bản H8, xã MH, huyện SM, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- *Người phiên dịch cho bị cáo:* Ông Mùa A Sáy, sinh năm 1987; chức vụ: Công chức văn hoá xã KB; nơi công tác: Ủy ban nhân dân xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản Trò 2, xã Huy Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13h 30 phút ngày 30/8/2024, Tổ công tác Công an xã KB, huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại bản KB, xã KB phát hiện, bắt quả tang Phàng A X có hành vi cất giấu 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa 08 gói nilon màu hồng, bên trong cùng là chất cục màu trắng nghi là ma túy. X khai đó là Heroine mua về để sử dụng cho bản thân

Trong quá trình điều tra, Phàng A X khai: Khoảng 09h ngày 30/8/2024, X điều khiển xe mô tô BKS 26B1 - 41.638 từ bản CM, xã MB đi đến bản TK, xã KB thì gặp 01 người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết. Qua trao đổi, X mua được 01 gói ma túy của người phụ nữ này với số tiền 400.000 đồng. Gói ma túy có đặc điểm bên ngoài được gói bằng nilon màu xanh, bên trong chứa 08 gói nilon màu hồng bên trong chứa ma túy. Sau đó, X đi đến khu vực rừng thông bản TK, xã KB lấy một ít ma túy ra sử dụng, rồi cầm số ma túy còn lại trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến khu vực bản KB, xã KB thì bị phát hiện, bắt giữ.

Ngày 30/8/2024, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên tiến hành mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng. Kết quả: *Vật chứng thu của Phàng A X là 08 gói, tổng khối lượng là 0,787 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu X1 đến X8.* Kết luận giám định số 1771/KL-PC09 ngày 03/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La xác định: *Các mẫu ký hiệu từ X1 đến X8 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroin. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,787 gam, loại Heroin. Mẫu đã sử dụng hết trong quá trình giám định.*

Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào khác xác định nhân thân, lai lịch của người này để mở rộng vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 26B1-41.638 thu giữ của Phàng A X: Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Sòng A Su (là con rể của X) cho X mượn để đi

lại. Anh Su không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của X. Ngày 31/10/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại chiếc xe trên cho anh Su quản lý, sử dụng.

Cáo trạng số: 84/CT-VKS ngày 29/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo bị cáo Phàng A X về tội Tàng trữ phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung bản cáo trạng. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phàng A X từ 18 đến 22 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ vật chứng còn lại trong vụ án.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông Nguyễn Khắc T, anh Phạm Văn Y) tại phiên tòa sơ thẩm: Hội đồng xét xử xét thấy trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Do vậy, căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Nguyễn Khắc T, anh Phạm Văn Y.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phàng A X giữ nguyên lời khai như tại Cơ quan điều tra và nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến sự việc. Bị cáo đủ

tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn mua 0,787 gam Heroin để sử dụng. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi bị phát hiện bắt giữ, bị cáo đã thành khẩn khai báo và thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc hộ nghèo, không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy, đề nghị của Viện kiểm sát về hình phạt chính và việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: Phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 09 mảnh nilon đựng ma túy là vật không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26B1-41.638 đăng ký xe mang tên Phạm Văn Y: Kết quả điều tra xác định chủ xe anh Phạm Văn Y đã bán chiếc xe này cho ông Nguyễn Khắc T. Tháng 3/2022, ông T bán lại chiếc xe này cho anh Sòng A Su (con rể của bị cáo). Do đi làm xa nên anh Su cho bị cáo mượn xe để sử dụng. Anh Su không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Su và trả lại chiếc xe cho anh Su quản lý, sử dụng là có căn cứ.

[7] Về đối tượng có liên quan: Bị cáo khai mua ma túy của một người phụ nữ không biết tên, địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo, không có chứng cứ nào khác để điều tra, xử lý, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng ma túy bị bắt giữ.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc hộ nghèo và là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Phàng A X phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt Phàng

A X 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/8/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong của Công an huyện Phù Yên bên trong gồm 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 (một) mảnh nilon màu xanh, 08 (tám) mảnh nilon màu hồng (mô tả chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản hồi 10 giờ 30 phút ngày 04/12/2024 giữa Công an huyện Phù Yên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên). Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại cho anh Sông A Su chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26B1-41.638 vào ngày 31/10/2024.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/12/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS CA huyện Phù Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Bị cáo; người có QLNV liên quan;
- THAHS;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nam